

Phụ lục III
HỒ SƠ XỬ LÝ QUÁ HẠN THÁNG 03/2025

(Kèm theo Văn bản số /UBND-NC ngày tháng năm 2025 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên cơ quan/đơn vị	Tổng số hồ xử lý quá hạn đang xử lý		
		Xử lý quá hạn (*)		
		Tổng	Cấp huyện	Cấp xã
x				
1	Sở Tư pháp	27,475		
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	15,217		
3	UBND quận Ba Đình	776	567	209
4	UBND huyện Gia Lâm	695	536	159
5	UBND huyện Mê Linh	672	305	367
6	UBND quận Nam Từ Liêm	607	268	339
7	UBND huyện Phúc Thọ	591	315	276
8	UBND huyện Ba Vì	526	45	481
9	UBND huyện Thạch Thất	463	215	248
10	UBND huyện Hoài Đức	430	45	385
11	UBND huyện Sóc Sơn	407	5	402

12	UBND huyện Đông Anh	372	174	198
13	UBND quận Bắc Từ Liêm	367	193	174
14	UBND huyện Thường Tín	337	0	337
15	UBND quận Hoàn Kiếm	324	10	314
16	UBND quận Hà Đông	322	3	319
17	UBND huyện Chương Mỹ	320	54	266
18	UBND huyện Phú Xuyên	270	31	239
19	UBND huyện Ứng Hòa	257	6	251
20	UBND quận Đống Đa	256	11	245
21	UBND huyện Mỹ Đức	253	4	249
22	UBND quận Long Biên	251	30	221
23	Sở Tài chính	248		
24	Sở Văn hóa và Thể thao	215		
25	UBND quận Hoàng Mai	194	79	115
26	UBND huyện Thanh Trì	186	1	185
27	Sở Y tế	176		
28	UBND huyện Thanh Oai	157	14	143

29	UBND huyện Quốc Oai	155	4	151
30	UBND quận Cầu Giấy	144	48	96
31	Sở Nội vụ	111		
32	UBND thị xã Sơn Tây	106	19	87
33	UBND quận Tây Hồ	104	9	95
34	UBND quận Hai Bà Trưng	100	15	85
35	UBND huyện Đan Phượng	80	12	68
36	UBND quận Thanh Xuân	80	40	40
37	Sở Giáo dục và Đào tạo	77		
38	Sở Xây dựng	75		
39	Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội	33		
40	Văn phòng UBND thành phố	15		
41	Sở Công Thương	11		
42	Sở Du lịch	11		
43	Sở khoa học và Công nghệ	3		
44	Sở Quy hoạch và Kiến trúc	2		
Tổng:		53,471	3,058	6,744